

BIỂU PHÍ THẺ GHI NỢ QUỐC TẾ

Đơn vị tính: VNĐ – Chưa bao gồm VAT

Thời gian áp dụng: Từ ngày **01/05/2019**

STT	DANH MỤC CÁC LOẠI PHÍ	MỨC PHÍ ÁP DỤNG (VNĐ)
A	PHÍ QUẢN LÝ THẺ	
1	Phí phát hành	
	Thẻ Gold	150.000
	Thẻ Classic	100.000
	Thẻ phụ = 1/2 thẻ chính	
2	Phí thường niên	
	Thẻ Gold	200.000
	Thẻ Classic	100.000
	Thẻ phụ = 1/2 thẻ chính	
3	Phí thay thế thẻ	100.000
4	Phí cấp lại PIN	50.000
5	Phí thông báo thẻ mất cấp thất lạc	100.000 khách hàng được hoàn phí nếu phát hành lại thẻ trong vòng 30 ngày kể từ ngày thông báo mất thẻ
6	Phí cấp sao kê tài khoản theo yêu cầu	
	Trang đầu	10.000
	Các trang sau	3.000/trang
7	Phí cấp bản sao hóa đơn giao dịch	
	Tại ATM/POS của VRB	10.000
	Tại ATM/POS của ngân hàng khác	80.000
8	Phí tra soát (phí khiếu nại)	
	Nếu khiếu nại đúng	Miễn phí
	Nếu khiếu nại sai	80.000
9	Phí phát hành nhanh (chưa bao gồm phí phát hành)	
	Thẻ Classic	100.000
	Thẻ Gold	200.000
10	Phí chấm dứt sử dụng thẻ	100.000

11	Phí thay đổi hạng thẻ (ngoài phí phát hành lại)	50.000
12	Phí thay đổi thông tin thẻ/chủ thẻ	50.000
13	Phí xác nhận theo yêu cầu (xác nhận việc sử dụng thẻ, số thẻ)	50.000
B	PHÍ GIAO DỊCH	
1	Phí rút tiền/ứng tiền mặt tại ATM/ POS	
	Tại ATM/POS của VRB	Miễn phí
	Tại ATM/POS của ngân hàng khác	2% số tiền rút, tối thiểu 50.000
2	Phí vắn tin	10.000
3	Phí chuyển đổi ngoại tệ	1,5%/số tiền giao dịch
C	PHÍ KHÁC	100.000